

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả triển khai thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội góp phần thực hiện Chương trình quốc gia về giảm nghèo giai đoạn 2016-2020

Căn cứ Công văn số 3164/LĐTBXH-VPQGGN ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc báo cáo đánh giá kết quả thực hiện tín dụng chính sách trong thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững.

Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận báo cáo đánh giá kết quả triển khai thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội góp phần thực hiện Chương trình quốc gia về giảm nghèo giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. Đặc điểm kinh tế - xã hội, thực trạng nghèo tại địa phương

Ninh Thuận là tỉnh ven biển thuộc vùng Duyên hải Nam Trung bộ. Diện tích tự nhiên 3.358 km², với 3 dạng địa hình: miền núi, đồng bằng và vùng ven biển. Toàn tỉnh có 06 huyện và 01 thành phố, với 65 xã, phường, thị trấn; dân số hơn 700 ngàn người, có 35 dân tộc sinh sống. Trong đó dân tộc Kinh chiếm khoảng 79,2%, dân tộc thiểu số chiếm 20,8%, chủ yếu là đồng bào dân tộc Chăm và dân tộc Raglai, còn lại là các dân tộc khác; có 01 huyện nghèo theo Nghị quyết 30a của Chính phủ (gồm 09 xã); có 15 xã, 77 thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Cơ cấu nền kinh tế của tỉnh nông, lâm, thủy sản chiếm 25%, công nghiệp xây dựng chiếm 40%, thương mại dịch vụ chiếm 35%. Ninh Thuận có điều kiện khí hậu khắc nghiệt nắng nhiều, mưa ít, đất đai khô cằn, địa hình dốc, sông suối nhiều nhưng ngắn và có độ dốc lớn nên không giữ được nước vì vậy thường xảy ra hạn hán vào mùa khô, lũ quét vào mùa mưa. Ninh Thuận là tỉnh vẫn còn nhiều khó khăn, đầu tư phát triển vẫn dựa chủ yếu vào nguồn vốn Trung ương.

Cuối năm 2018, tỷ lệ hộ nghèo là 8,34% (giảm 6,59% so với đầu giai đoạn và giảm 2,02% so với cuối năm 2017) với 14.391 hộ (giảm 9.376 hộ nghèo so với đầu giai đoạn). Hộ cận nghèo là 15.826 hộ, chiếm tỷ lệ 9,17% (tăng 0,35% so với đầu giai đoạn và giảm 0,84% so với năm 2017). Hộ nghèo là hộ dân tộc thiểu số có 8.689 hộ, chiếm 60,38% so với hộ nghèo toàn tỉnh.

II. Kết quả thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội giai đoạn 2016-2020

1. Vai trò của tín dụng chính sách xã hội trong mục tiêu giảm nghèo bền vững

Chủ trương chính sách tín dụng ưu đãi của Chính phủ mà Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) đang thực hiện chính là công cụ quan trọng của Cấp uỷ, chính quyền các cấp, để các địa phương điều hành nhiệm vụ thực hiện

các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và môi trường ở địa phương mình. Điều đó đã chứng minh được tính thực tiễn của chính sách, đáp ứng được nhu cầu nguyện vọng của nhân dân, nhất là hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác. Được nhân dân đồng tình ủng hộ, phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước. Hoạt động chính sách tín dụng xã hội đã tạo ra một bước đột phá lớn trong việc thực hiện các mục tiêu quốc gia về giảm nghèo, an sinh xã hội, tạo việc làm và xây dựng nông thôn mới. Từ đó đã mở ra cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác cơ hội thoát nghèo và vươn lên làm giàu chính đáng, khắc phục được những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động tín dụng mà tín dụng Ngân hàng thương mại để lại đó là vốn tín dụng thương mại không đến được vùng sâu, vùng xa, không đến được với người nghèo và các đối tượng chính sách khác. Hoạt động tín dụng chính sách xã hội được triển khai rộng khắp trên 65 xã, phường, thị trấn trong toàn tỉnh, đến tận thôn, khu phố. Nguồn vốn tín dụng chính sách do chính quyền các cấp quản lý, công tác xét duyệt đối tượng cho vay do UBND cấp xã thực hiện. Quá trình triển khai thực hiện đều được UBND các cấp giám sát và kiểm tra. Từ đó đã nâng cao được nhận thức và trách nhiệm của Cấp uỷ, chính quyền và các ban ngành, đoàn thể các cấp trong việc thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi của Chính phủ tại địa phương.

Tín dụng chính sách xã hội do NHCSXH thực hiện là một giải pháp thiết thực, hiệu quả và có tính nhân văn sâu sắc. Những năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của NHCSXH Việt Nam, Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh, NHCSXH tỉnh đã phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội các cấp và UBND cấp xã triển khai thực hiện tốt chính sách tín dụng ưu đãi trên địa bàn, đóng vai trò quan trọng trong mục tiêu giảm nghèo bền vững tại địa phương.

2. Những kết quả đạt được

a) Tập trung huy động các nguồn lực tài chính, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu vay vốn của hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác

Việc huy động nguồn lực cho tín dụng chính sách xã hội đã được quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện, nguồn vốn cho vay hiện nay chủ yếu được cân đối từ Trung ương. Thực hiện chủ trương “đa dạng hóa nguồn lực để thực hiện tín dụng chính sách xã hội”, cùng với nguồn vốn của Trung ương; UBND tỉnh đã chỉ đạo NHCSXH tập trung huy động vốn của tổ chức, cá nhân trên thị trường và từ các thành viên Tổ tiết kiệm và vay vốn (TK&VV). Đồng thời, UBND các cấp đã trình HĐND cùng cấp bố trí nguồn vốn ngân sách địa phương để bổ sung nguồn vốn thực hiện các chương trình tín dụng chính sách trên địa bàn, đảm bảo đủ nguồn vốn đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn của người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

Đến 30/6/2019, tổng nguồn vốn đạt 2.131 tỷ đồng, tăng 748 tỷ đồng so với đầu năm 2016, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 13,5%/năm. Trong đó:

- Nguồn vốn NHCSXH Trung ương chuyển về: 1.889 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 88,6%/tổng nguồn vốn, tăng 567 tỷ đồng so với đầu năm 2016.

- Nguồn vốn NHCSXH tỉnh huy động được Trung ương cấp bù lãi suất là 197 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 9,2%/tổng nguồn vốn, tăng 157 tỷ đồng (tăng 392,5%) so với đầu năm 2016, bao gồm:

+ Nguồn vốn huy động từ các tổ chức kinh tế, cá nhân là 107 tỷ đồng, tăng 93 tỷ đồng so với đầu năm 2016.

+ Nguồn vốn huy động từ thành viên Tổ TK&VV là 90 tỷ đồng, tăng 64 tỷ đồng so với đầu năm 2016, với hơn 71.000 thành viên tại 1.616 Tổ TK&VV thực hiện gửi tiền tiết kiệm hàng tháng, góp phần ổn định nguồn vốn đồng thời tạo thói quen tiết kiệm cho hộ nghèo.

- Nguồn vốn ngân sách địa phương: 45 tỷ đồng, tăng 24 tỷ đồng so với đầu năm 2016.

b) Hiệu quả sử dụng vốn vay tín dụng chính sách xã hội

** Về kinh tế, chính trị, an ninh, quốc phòng*

Tín dụng chính sách cùng với chương trình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương đã góp phần tích cực trong công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới; góp phần hạn chế tình trạng học sinh, sinh viên (HSSV) phải bỏ học do nguyên nhân gia đình gặp khó khăn về tài chính, hàng ngàn hộ gia đình xây dựng được các công trình nước sạch và vệ sinh, hàng ngàn hộ nghèo được hỗ trợ xây dựng nhà ở ổn định, khang trang hơn, từ đó góp phần bảo vệ môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống. Trong giai đoạn từ năm 2016 đến 30/6/2019, NHCSXH đã giải ngân cho hơn 101 nghìn lượt hộ nghèo và các đối tượng chính sách với số tiền hơn 2.400 tỷ đồng; góp phần giúp cho hơn 10.600 hộ vượt qua ngưỡng nghèo; giải quyết cho 15.716 HSSV có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn đi học; 3.893 lao động được tạo việc làm từ quỹ quốc gia giải quyết việc làm; xây dựng trên 15.800 công trình nước sạch và vệ sinh môi trường ở nông thôn; hơn 64 nghìn hộ thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi vay vốn phát triển kinh tế - xã hội theo Quyết định số 2085/QĐ-TTg với số tiền hơn 1.400 tỷ đồng; hỗ trợ 945 căn nhà ở cho hộ nghèo an cư lạc nghiệp và phòng, tránh bão, lụt.

Tín dụng chính sách xã hội đã khẳng định chủ trương của Đảng, chính sách của Chính phủ là đúng đắn, phù hợp với nguyện vọng của nhân dân và xu thế phát triển của xã hội, có ý nghĩa cả về kinh tế, chính trị và xã hội, hợp lòng dân, tạo được sự đồng thuận cao của các ngành, các cấp, của cộng đồng xã hội. Mang tính nhân văn sâu sắc, tính xã hội hóa cao, liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành, nhiều tổ chức, cá nhân từ trung ương đến địa phương cùng tham gia thực hiện. Được Cấp ủy, Chính quyền các cấp và nhân dân đồng tình ủng hộ, đánh giá cao, phù hợp với thực tiễn cuộc sống, giúp cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác có vốn đầu tư phát triển sản xuất, tăng thu nhập, nâng cao đời sống, HSSV có hoàn cảnh khó khăn yên tâm học tập, giảm bớt gánh nặng cho gia đình và khuyến khích học sinh các gia đình nghèo, khó khăn phấn đấu vươn lên trong học tập, góp phần cải thiện đáng kể chất lượng cuộc sống của nhân dân, giúp cho hộ nghèo có thêm nguồn vốn để xây dựng nhà ở, tạo điều kiện cho hộ nghèo an cư lạc nghiệp.

Hầu hết hộ vay vốn NHCSXH đã có những chuyển biến tích cực về nhận thức, sử dụng vốn vay đúng mục đích, trả nợ, trả lãi đầy đủ. Nhiều hộ dân đã biết cách làm ăn, trồng trọt, chăn nuôi, sản xuất kinh doanh, buôn bán nhỏ phát triển kinh tế gia đình, tăng thu nhập, vươn lên thoát nghèo bền vững, từ đó góp phần

phát triển kinh tế, ổn định chính trị, an ninh quốc phòng và đảm bảo an sinh xã hội tại địa phương.

*** Về công tác giảm nghèo**

Việc triển khai thực hiện tín dụng chính sách xã hội đã tạo được sự đồng thuận cao của cả hệ thống chính trị, các ngành, các cấp đều chung tay thực hiện, thể hiện sự phù hợp giữa chủ trương tín dụng chính sách của Chính phủ với thực tiễn tình hình kinh tế - xã hội tại địa phương và nhu cầu của người dân; được nhân dân đồng tình ủng hộ. Mặc dù có những thời điểm khó khăn, nhưng nhìn chung nguồn vốn tín dụng chính sách đáp ứng tương đối đầy đủ, kịp thời nhu cầu vay vốn của hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác, góp phần tích cực trong việc thực hiện mục tiêu quốc gia về giảm nghèo, tạo việc làm, đảm bảo an sinh xã hội, tỷ lệ hộ nghèo hàng năm của tỉnh giảm bình quân trên 2% và giảm 6,59% so với đầu giai đoạn. Vốn tín dụng chính sách được tập trung đầu tư vào địa bàn vùng sâu, vùng xa, huyện nghèo và các xã thuộc vùng khó khăn, vùng miền núi với tổng dư nợ đạt 877 tỷ đồng với hơn 27 nghìn hộ vay vốn, góp phần đáng kể trong việc thu hẹp khoảng cách giàu nghèo, giảm tỷ lệ thất nghiệp.

*** Về xây dựng nông thôn mới**

Với mục tiêu chung của Chương trình xây dựng nông thôn mới bao gồm “Xây dựng nông thôn mới để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân; có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội phù hợp; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn phát triển nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ; gắn phát triển nông thôn với đô thị; xã hội nông thôn dân chủ, bình đẳng, ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; môi trường sinh thái được bảo vệ; quốc phòng và an ninh, trật tự được giữ vững”. Theo đó, có 19 tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới được xây dựng tại Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

Trong 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới, giai đoạn từ năm 2016 đến 30/6/2019, vốn tín dụng chính sách xã hội đã góp phần giúp người dân các xã đang xây dựng nông thôn mới đạt một số tiêu chí như: về tiêu chí việc làm, vốn tín dụng chính sách đã giúp thu hút và tạo việc làm cho hơn 40 nghìn lao động, trong đó có 30 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; tiêu chí giáo dục và đào tạo, vốn tín dụng chính sách giúp hơn 15.700 lượt HSSV có hoàn cảnh khó khăn vay vốn học tập; với tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm, vốn tín dụng chính sách đã góp phần xây dựng hơn 15.800 công trình nước sạch, vệ sinh ở nông thôn; tiêu chí nhà ở dân cư, vốn tín dụng chính sách đã hỗ trợ xây dựng 945 căn nhà ở cho hộ nghèo an cư lạc nghiệp và phòng, chống bão, lụt; tiêu chí giảm tỷ lệ hộ nghèo; tiêu chí thu nhập giúp các hộ dân vay vốn phát triển kinh tế, tăng thu nhập...

NHCSXH coi việc tăng cường nguồn vốn, nâng cao hiệu quả vốn tín dụng chính sách góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo, tạo việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống người dân là nhiệm vụ hàng đầu tại các xã đang xây dựng nông thôn mới. Từ năm 2016 đến 30/6/2019, tổng doanh số cho vay tại các xã này đạt 905 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 36,6%/tổng doanh số cho vay các chương trình tín dụng tại NHCSXH; tổng dư nợ đến 30/6/2019 tại các xã nông thôn mới đạt 824 tỷ đồng,

chiếm tỷ lệ 38,8%/tổng dư nợ, với hơn 33 nghìn khách hàng còn dư nợ. Dư nợ bình quân/xã đạt 29,4 tỷ đồng.

c) Kết quả thực hiện các chương trình tín dụng chính sách

- Doanh số cho vay trong giai đoạn 2016-2020 (số liệu từ 31/12/2015 đến 30/6/2019) là 2.473 tỷ đồng với 101.112 lượt hộ vay vốn.

- Doanh số thu nợ trong giai đoạn 2016-2020 (số liệu từ 31/12/2015 đến 30/6/2019) là 1.717 tỷ đồng.

Tổng dư nợ 15 chương trình tín dụng đến 30/6/2019 đạt 2.125 tỷ đồng, tăng 744 tỷ đồng (53,9%) so với đầu năm 2016, tốc độ tăng trưởng bình quân 13,5%/năm. Trong đó:

+ Tổng dư nợ tại huyện nghèo theo Nghị quyết 30a (huyện Bác Ái) đạt 177 tỷ đồng với 5.181 hộ, dư nợ bình quân 34,2 triệu đồng/hộ.

+ Dư nợ của hộ đồng bào dân tộc thiểu số là 697 tỷ đồng với 30.754 hộ, dư nợ bình quân 22,6 triệu đồng/hộ.

+ Tổng dư nợ tại các xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi (theo Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ) đến 30/6/2019 đạt 1.402 tỷ đồng với 64.025 hộ còn dư nợ. Trong đó:

- Chương trình cho vay hộ nghèo là 257 tỷ đồng với 9.921 hộ vay;
- Chương trình cho vay hộ cận nghèo là 265,6 tỷ đồng với 9.595 hộ vay;
- Chương trình cho vay hộ mới thoát nghèo là 283,6 tỷ đồng với 11.629 hộ vay;
- Chương trình cho vay giải quyết việc làm là 33 tỷ đồng với 1.208 hộ vay;
- Chương trình cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn là 87,8 tỷ đồng với 11.159 hộ vay;
- Chương trình cho vay học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn là 103,5 tỷ đồng với 3.693 hộ vay;
- Chương trình cho vay hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở là 50,2 tỷ đồng với 4.802 hộ vay;
- Chương trình cho vay Nhà ở xã hội theo Nghị định 100/2015/NĐ-CP là 3,5 tỷ đồng với 15 hộ vay;

Ngoài ra, từ đầu năm 2018, tỉnh Ninh Thuận đã triển khai cho vay vốn đối với lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng từ nguồn vốn do ngân sách địa phương chuyển sang NHCSXH cho vay theo Nghị quyết của HĐND tỉnh, đối tượng vay là lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo, hộ bị thu hồi đất nông nghiệp, lao động thuộc đồng bào dân tộc thiểu số, thân nhân người có công, thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an xuất ngũ là 382 triệu với 8 hộ vay.

- Còn lại là các chương trình cho vay khác.

d) Chất lượng tín dụng chính sách

Bên cạnh việc tập trung thực hiện tăng trưởng tín dụng, chi nhánh NHCSXH tỉnh đã tích cực triển khai các biện pháp nhằm củng cố và nâng cao chất lượng tín dụng chính sách. Hằng năm, Trưởng Ban đại diện - Hội đồng quản trị (viết tắt BDD-HĐQT) giao chỉ tiêu nâng cao chất lượng tín dụng cho cấp huyện, xã; đồng thời giao chỉ tiêu giảm nợ quá hạn cho cấp huyện, cấp xã và Tổ TK&VV cũng như Trưởng thôn, khu phố để triển khai thực hiện. UBND tỉnh ban hành kế hoạch bút phá về nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn. Các phòng giao dịch NHCSXH huyện đã xây dựng và tích cực triển khai thực hiện phương án củng cố nâng cao chất lượng tín dụng tại các xã, phường, thị trấn có chất lượng tín dụng thấp, tổ chức sơ kết thực hiện phương án tại xã, phường, thị trấn để đánh giá kết quả thực hiện, từ đó tiếp tục tham mưu chỉ đạo thực hiện các biện pháp, giải pháp phù hợp, hiệu quả. Đến 30/6/2019, nợ quá hạn trên địa bàn tỉnh là 7,5 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 0,36%/tổng dư nợ, giảm 02 tỷ đồng (0,33%) so với đầu năm 2016; nợ khoanh là 19,1 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 0,9%/tổng dư nợ.

đ) Công tác kiểm tra, giám sát hoạt động tín dụng chính sách xã hội

Thực hiện quy định về kiểm tra giám sát của Hội đồng quản trị, BDD-HĐQT các cấp thực hiện nghiêm túc công tác giám sát đối với việc triển khai các chương trình tín dụng chính sách và hoạt động NHCSXH trên địa bàn, trong đó ưu tiên tập trung kiểm tra tại cơ sở như ở thôn, khu phố, Tổ TK&VV và hộ vay vốn. Kết quả giai đoạn 2016-2020, BDD-HĐQT các cấp đã kiểm tra 26 lượt huyện, 288 lượt xã, 3.274 lượt Tổ TK&VV và 2.638 lượt hộ vay vốn. Đối với công tác kiểm tra giám sát của Hội đoàn thể nhận ủy thác cấp trên đối với Hội đoàn thể cấp dưới và hoạt động Tổ TK&VV luôn được quan tâm và thực hiện thường xuyên, từ năm 2016 đến nay Hội Đoàn thể nhận ủy thác các cấp đã kiểm tra 105 lượt huyện, 976 lượt xã, 4.397 lượt Tổ TK&VV và 36.469 lượt hộ vay vốn. Công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ luôn được NHCSXH chú trọng, tăng cường và quan tâm thực hiện, góp phần nâng cao chất lượng trong triển khai tín dụng chính sách, chấp hành các quy trình thủ tục nghiệp vụ về tín dụng, hạch toán kế toán kịp thời; việc thực hiện tín dụng chính sách đều được cán bộ NHCSXH tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương, phối hợp với các Ban, ngành tổ chức thực hiện đảm bảo đúng yêu cầu, đúng chủ trương, góp phần giảm nghèo và an sinh xã hội tại địa phương, từ năm 2016 đến nay, NHCSXH Việt Nam thực hiện kiểm tra toàn diện 02 lượt tỉnh, 11 lượt huyện, NHCSXH cấp tỉnh, cấp huyện đã thực hiện kiểm tra 44 lượt huyện, 435 lượt Điểm giao dịch xã, 2.980 lượt Tổ TK&VV và 38.270 lượt hộ vay vốn. Bên cạnh đó, chi nhánh NHCSXH tỉnh cũng đã tiếp các đoàn kiểm tra, giám sát của các cơ quan như: Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Ngân hàng Nhà nước, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Văn hóa Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh, Sở Lao động Thương binh và Xã hội.

Qua kết quả thanh, kiểm tra, giám sát cho thấy cơ bản NHCSXH và các đơn vị nhận ủy thác, chính quyền cơ sở đều chấp hành tốt chủ trương tín dụng chính sách của Chính phủ, việc xét duyệt cho vay đúng đối tượng thụ hưởng. Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện giám sát về thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2016-2018 đã đánh giá cao hoạt động tín dụng chính sách xã hội mà NHCSXH đang thực hiện, vốn tín dụng chính sách đã góp phần tích cực và kịp thời vào việc thực hiện các mục tiêu quốc

gia về giảm nghèo, an sinh xã hội và việc làm trên địa bàn, góp phần thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh. Qua việc thanh, kiểm tra đã phát hiện và chấn chỉnh kịp thời các sai sót, tồn tại trong quy trình xét duyệt đối tượng thụ hưởng, tập trung xử lý kiên quyết đối với các hộ vay có khả năng trả nợ nhưng chây ì. Qua đó nâng cao ý thức trách nhiệm của cơ sở trong việc bình xét, phê duyệt đối tượng vay vốn đảm bảo đúng đối tượng theo quy định. Đồng thời, thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền để nhiều người hiểu đúng chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác.

e) Công tác tuyên truyền về hoạt động tín dụng chính sách

Công tác tuyên truyền về vai trò của tín dụng chính sách xã hội trong thực hiện mục tiêu giảm nghèo, giải quyết việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, quyền lợi và trách nhiệm của các đối tượng chính sách trong thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi được quan tâm, chủ động thực hiện dưới nhiều hình thức phù hợp. Từ đó, người dân và các hộ vay vốn hiểu hơn về chủ trương, các chương trình tín dụng chính sách của Đảng và Chính phủ, hoạt động của NHCSXH, có ý thức, trách nhiệm hơn đối với khoản vay của mình và thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ khi vay vốn; sử dụng vốn đúng mục đích, có thói quen dành dụm gửi tiền tiết kiệm, nhiều hộ vươn lên thoát nghèo bền vững và nhiều mô hình làm ăn hiệu quả được nhân rộng.

Hàng năm, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Lao động- Thương binh và Xã hội thực hiện tuyên truyền về các chính sách giảm nghèo nói chung trong đó có chính sách vay vốn của NHCSXH bằng các hình thức như phát tờ rơi, đối thoại chính sách giảm nghèo. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đã phát huy vai trò tập hợp lực lượng, đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội đến các tầng lớp nhân dân, nhất là người nghèo và các đối tượng chính sách; nâng cao hiệu quả giám sát của nhân dân đối với công tác tín dụng chính sách xã hội.

III. Một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Nguồn vốn cân đối hàng năm của một số chương trình chưa đáp ứng nhu cầu vay vốn thực tế như: chương trình cho vay giải quyết việc làm, cho vay hộ sản xuất kinh doanh vùng khó khăn, cho vay hộ thoát nghèo... Nguồn vốn địa phương ủy thác sang NHCSXH còn hạn chế nên chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu vốn của nhân dân trên địa bàn.

- Các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư... chưa gắn kết tốt với hoạt động tín dụng chính sách xã hội để giúp hộ vay sử dụng vốn hiệu quả, nhất là khu vực đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, dân trí thấp; hộ vay vốn chủ yếu dựa vào điều kiện tự nhiên, đất đai để chăn nuôi gia súc nên hiệu quả vốn tín dụng còn thấp và tiềm ẩn nhiều rủi ro.

- Giá cả vật nuôi bấp bênh, thiếu ổn định, nhất là giá bò, dê, cừu, nhưng chưa có sự hỗ trợ, kết nối trong việc tiêu thụ sản phẩm dẫn đến hiệu quả đầu tư chưa cao, nhiều thời điểm bị thua lỗ dẫn đến việc thoát nghèo không bền vững.

- Tình hình thời tiết, khí hậu Ninh Thuận biến đổi thất thường, hạn hán thường xuyên xảy ra làm cho vật nuôi cây trồng kém phát triển, năng suất thấp,

để gặp rủi ro làm cho vốn vay không phát huy được hiệu quả, hộ vay dễ tái nghèo khi gặp rủi ro.

- Nhân sự Hội Đoàn thể cấp cơ sở có nhiều thay đổi, một số nơi chưa quan tâm đúng mức đến công tác nhận ủy thác từ NHCSXH, ảnh hưởng đến công tác quản lý nguồn vốn và chất lượng tín dụng.

- Bên cạnh những hộ vay vốn chí thú làm ăn vươn lên thoát nghèo thì vẫn còn một bộ phận nhỏ hộ vay sử dụng vốn vay chưa hiệu quả hoặc có tư tưởng trông chờ, ỷ lại, không chịu làm ăn và trả nợ khi đến hạn làm ảnh hưởng đến chất lượng tín dụng chính sách.

IV. Giải pháp thực hiện tín dụng chính sách xã hội trong thời gian đến

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền trong thực hiện tín dụng chính sách xã hội tại địa phương, nâng cao nhận thức cho hộ vay khi vay vốn, quan tâm công tác dân vận, làm cho hộ vay hiểu và chấp hành tốt khi vay vốn. Chỉ đạo các địa phương phối hợp tốt với NHCSXH để đẩy nhanh tiến độ giải ngân các chương trình tín dụng, có kế hoạch để giải ngân đối với nguồn vốn thu hồi, tránh để tồn đọng vốn. Tiếp tục cải cách thủ tục vay vốn, đảm bảo đơn giản nhưng phải đúng theo quy định.

- Thường xuyên rà soát, kiện toàn, củng cố BDD-HĐQT các cấp, Hội Đoàn thể nhận ủy thác các cấp, các Tổ TK&VV; quan tâm tập huấn nghiệp vụ cho các đối tượng liên quan đến hoạt động tín dụng chính sách xã hội; nâng cao sự năng động, linh hoạt, vai trò tham mưu của NHCSXH các cấp, đi vào chiều sâu, chất lượng, tránh hình thức.

- Tiếp tục quan tâm và thực hiện tốt Chỉ thị 40-CT/TW của Ban Bí thư, Chỉ thị 67-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội. Tiếp tục báo cáo và tham mưu cho cấp ủy, HĐND, UBND các cấp quan tâm, hỗ trợ và dành 1 phần ngân sách ủy thác cho NHCSXH để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác nhằm thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 40-CT/TW của Ban Bí thư, Chỉ thị 67-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Tăng cường và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát theo kế hoạch đã xây dựng. Tiếp tục quan tâm và có quyết tâm chính trị cao, tập trung chỉ đạo trong thực hiện tín dụng chính sách xã hội tại địa phương, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện ở cơ sở.

- Tiếp tục theo dõi và chỉ đạo thực hiện đạt hiệu quả và hoàn thành chỉ tiêu huy động nguồn vốn (huy động tiền gửi của tổ chức và cá nhân; huy động tiền gửi của tổ viên Tổ TK&VV) và tăng trưởng nguồn vốn nhận ủy thác tại địa phương hàng năm, nhất là việc huy động vốn tại Điểm giao dịch xã;

- Tập trung chỉ đạo làm chuyển biến mạnh mẽ chất lượng tín dụng trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo NHCSXH phối hợp với các Hội Đoàn thể và chính quyền địa phương tiếp tục rà soát các hộ vay vốn bị rủi ro do nguyên nhân khách quan để lập hồ sơ xử lý nợ rủi ro theo quy định.

- Tiếp tục trình xin nguồn vốn để cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và một số chương trình tín dụng khác. Tham mưu tập trung nguồn vốn đầu tư cho các xã thực hiện xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

- Bám sát kế hoạch về thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020, phối hợp với các ngành có liên quan, tích cực tham gia một số giải pháp trong nội dung xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là nội dung “Giảm nghèo và an sinh xã hội” nhằm tạo được cơ sở, bước đi vững chắc trong việc triển khai xây dựng Chương trình trong từng giai đoạn, phù hợp với từng vùng, từng địa bàn, từng địa phương.

- Chỉ đạo Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh, Báo Ninh Thuận đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về tín dụng chính sách xã hội nói chung và nguồn vốn tín dụng chính sách đầu tư cho các xã thực hiện xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

V. Một số đề xuất, kiến nghị

Đề nghị Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội kiến nghị Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan:

- Nâng mức cho vay tối đa của các chương trình cho vay Giải quyết việc làm, cho vay hộ gia đình sản xuất kinh doanh vùng khó khăn, thương nhân vùng khó khăn lên mức 100 triệu đồng/hộ, để tạo điều kiện cho hộ vay đầu tư dự án sản xuất kinh doanh có hiệu quả; đồng thời nâng thời hạn cho vay tối đa lên 10 năm để phù hợp với quá trình sinh trưởng và phát triển của các đối tượng đầu tư dài hạn.

- Cho phép tiếp tục thực hiện chương trình cho vay hộ mới thoát nghèo khi hết thời hạn quy định (31/12/2020); đồng thời cho phép kéo dài thời gian hộ gia đình được thụ hưởng chính sách tín dụng đối với hộ mới thoát nghèo kể từ khi ra khỏi danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo lên tối đa là 5 năm và nâng thời hạn cho vay tối đa bằng thời gian cho vay hộ nghèo.

- Nhu cầu nguồn vốn cho vay giải quyết việc làm là rất lớn, tuy nhiên trong những năm gần đây tỉnh Ninh Thuận không được giao chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng, vì vậy đề nghị quan tâm tăng trưởng dư nợ tín dụng đối với chương trình cho vay giải quyết việc làm cho tỉnh Ninh Thuận.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội góp phần thực hiện Chương trình quốc gia giảm nghèo giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐTBXH;
- VPQGNN-Bộ LĐTBXH; } (để báo cáo)
- CT, PCT UBND tỉnh L.V.Bình;
- Sở LĐTBXH;
- Chi nhánh NHCSXH tỉnh;
- VPUB: LĐ, VXNV;
- Lưu: VT, NVT



